

Đơn vị: Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh
Chương: 418

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 06
THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-STC ngày tháng 7 năm 2026)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Văn phòng Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 06 tháng	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 06 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.100			
I	Số thu phí, lệ phí	1.100			
1	Lệ phí	100			
	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp	100			
2	Phí	1.000			
	- Phí cung cấp thông tin doanh nghiệp	700			
	- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp	300			
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1.100			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	410.000,134	79.817,729	19,47	
I	Nguồn ngân sách trong nước	410.000,134	79.817,729	19,47	
1	Chi quản lý hành chính	408.567,134	79.409,325	19,44	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ - Nguồn 13 (ngành 341)	105.386,354	52.563,600	49,88	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	303.180,780	26.845,725	8,85	
	- Kinh phí không tự chủ	168.511,000	9.152,906	5,43	
	- Nguồn cải cách tiền lương	129.746,780	17.692,819	13,64	
	- Nguồn khen thưởng theo Nghị định số 73	4.923,000	0,000	0,00	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ,	769,000	243,000	31,60	

	đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2. 3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ - Nhiệm vụ chuyên đổi số (Nguồn 12, ngành 103)	769,000	243,000	31,60	
6	Chi hoạt động kinh tế	664,000	165,404	24,91	
6. 2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ (Nguồn 12, ngành 338)	664,000	165,404	24,91	

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. Tình hình thực hiện 06 tháng đầu năm 2026

1. Nguồn kinh phí tự chủ: Đã sử dụng 52.563.599.644 đồng, đạt 49,88% dự toán được sử dụng và chiếm 65,85% tổng số kinh phí đã sử dụng của Văn phòng Sở. Trong đó, nhóm lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương là 36.299.684.701 đồng; các khoản chi khác, thu nhập tăng thêm và khoản bổ sung chăm lo là 10.740.028.000 đồng; chi hoạt động thường xuyên còn lại là 5.523.886.943 đồng.

2. Nguồn kinh phí không tự chủ: Đã sử dụng 9.152.905.994 đồng, đạt 5,43% dự toán được sử dụng. Trong số này, thực chi là 5.421.427.164 đồng và số dư tạm ứng là 3.731.478.830 đồng, tương ứng 40,77% số đã sử dụng của nguồn. Các khoản lớn gồm tạm ứng chi phí hoạt động nghiệp vụ chuyên ngành 3.726.478.830 đồng; chi khác 2.452.780.000 đồng; chi hỗ trợ khác 1.240.065.450 đồng; cước Internet, đường truyền 413.733.125 đồng; mua sắm tài sản, thiết bị 345.459.600 đồng và bảo trì phần mềm 162.000.000 đồng.

3. Nguồn nguồn cải cách tiền lương: Đã sử dụng 17.692.819.216 đồng, đạt 13,64% dự toán được sử dụng và chiếm 22,17% tổng số kinh phí đã sử dụng.; dự toán còn lại 112.053.961.053 đồng.

4. Nguồn khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP: Dự toán được sử dụng là 4.923.000.000 đồng nhưng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026 chưa phát sinh sử dụng; toàn bộ dự toán còn lại chuyển sang theo dõi, thực hiện trong 06 tháng cuối năm khi đủ điều kiện và hồ sơ theo quy định.

5. Các nguồn nhiệm vụ khác: đã sử dụng 243.000.000 đồng cho mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin, đạt 31,60%; còn lại 526.000.000 đồng. Nguồn xúc tiến đã sử dụng 165.403.869 đồng, đạt 24,91%; trong đó tiền vé máy bay, tàu, xe là 145.672.000 đồng, chiếm 88,07% số đã sử dụng của nguồn; dự toán còn lại 498.596.131 đồng.

III. Nhận định tình hình thực hiện 06 tháng đầu năm

Cơ cấu sử dụng ngân sách tập trung chủ yếu ở nguồn tự chủ và nguồn cải cách tiền lương, chiếm 88,02% tổng số đã sử dụng. Nguồn tự chủ thực hiện 49,88% dự toán, phù hợp với tiến độ 06 tháng và chủ yếu phục vụ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan.

Nguồn không tự chủ mới thực hiện 5,43% dự toán; đồng thời còn số dư tạm ứng 3.731.478.830 đồng, cần tập trung kiểm soát trong 06 tháng cuối năm.

Nguồn cải cách tiền lương đã phát sinh chi nhưng tỷ lệ thực hiện còn 13,64%; nguồn khen thưởng chưa phát sinh. Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và hoạt động kinh tế đã có thực hiện nhưng tỷ lệ lần lượt là 31,60% và 24,91%, cần tiếp tục bám tiến độ, khối lượng và điều kiện thanh toán của từng nhiệm vụ.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp 06 tháng cuối năm 2026

1. Đối với nguồn tự chủ

- Tiếp tục bảo đảm chi quỹ lương đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ; theo dõi biến động nhân sự, phụ cấp, các khoản đóng góp để chủ động cân đối quỹ lương cả năm.

- Kiểm soát chặt kinh phí hoạt động; trong đó tiếp tục tiết kiệm điện, nước, hạn chế in ấn, quản lý cấp phát văn phòng phẩm theo nhu cầu thực tế, tăng sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số.

- Đối với công tác phí, yêu cầu các phòng khi đề xuất đi công tác phải xác định rõ mục đích, nội dung, thành phần, thời gian; ưu tiên đặt vé sớm, có thể lồng ghép nhiều nội dung trong một chuyến công tác.

- Đối với nội dung chi hoạt động như phúc lợi cơ quan, cần tiếp tục kiểm soát để bảo đảm cân đối nguồn cho cả năm.

2. Đối với nguồn không tự chủ

Ngày 3/6/2026 Văn phòng Sở đã có văn bản số 186/VP đề nghị các phòng rà soát và báo cáo dự kiến nhu cầu sẽ thực chi năm 2026 trong đó đề nghị: khẩn trương rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao từ nguồn không tự chủ; xác định rõ nhiệm vụ đã triển khai, chưa triển khai, nguyên nhân chưa triển khai, thời hạn hoàn thiện hồ sơ và thời hạn thanh toán; Đồng thời đề nghị các phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao, không để tồn đọng hồ sơ vào cuối năm.